

Số: 1497/QĐ-XPHC

Đồng Nai, ngày 09 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 01/BB-VPHC do Công chức Địa chính – Xây dựng xã Hố Nai 3 lập ngày 09 tháng 4 năm 2025; Biên bản làm việc ngày 10 tháng 4 năm 2025; Biên bản xác minh tình tiết vụ việc ngày 26 tháng 04 năm 2025;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hố Nai 3 tại Tờ trình số 122 /TTr-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2025, Tờ trình số 139 /TTr-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025 và Sở Tư pháp tại Công văn số 1778/STP-TTR ngày 08 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

Họ và tên: Dương Văn Hải;

Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 20 tháng 02 năm 1966;

Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Kinh doanh.

Nơi ở hiện tại: tổ 3, khu phố 5, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Số định danh cá nhân/CCCD/hộ chiếu số: 075066010042; cấp ngày 31 tháng 08 năm 2021; nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

a) Hành vi vi phạm thứ nhất: Sử dụng đất trồng lúa sang loại đất khác mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép quy định tại điểm b khoản 1 Điều 121 của Luật đất đai. Cụ thể: “chuyển đất trồng lúa nước còn lại sang đất phi nông nghiệp” với diện tích 865,0 m² xây dựng trên đất trồng lúa nước còn lại.

b) Hành vi vi phạm thứ hai: Sử dụng đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang loại đất khác mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép quy định tại điểm b khoản 1 Điều 121 của Luật đất đai. Cụ thể: “chuyển đất rừng sản xuất là rừng trồng sang đất phi nông nghiệp” với diện tích 1.276,0 m² xây dựng trên đất rừng sản xuất.

c) Hành vi vi phạm thứ ba: Sử dụng đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép quy định tại điểm b khoản 1 Điều 121 của Luật đất đai. Cụ thể: “đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm khác, đất nuôi trồng thủy sản sang đất phi nông nghiệp” với diện tích 15.553,6 m² xây dựng trên đất trồng cây lâu năm; diện tích 7.994,0 m² xây dựng trên đất trồng cây hàng năm khác; diện tích 1.007,2 m² xây dựng trên đất nuôi trồng thủy sản.

Cụ thể ông Dương Văn Hải đã tổ chức xây dựng và đưa vào sử dụng tại các thửa đất số 32, 93, 95, 98 tờ bản đồ địa chính số 05 xã Hồ Nai 3 các công trình sau:

Công trình 1: Nhà xưởng sản xuất có diện tích xây dựng 8.135,3 m², kết cấu: Cột thép I, kèo thép I, mái lợp tôn, nền xi măng. Vị trí xây dựng tại một phần thửa đất số 32, 93, 95 tờ bản đồ địa chính số 05. Trong đó: 6.239,1 m² xây dựng trên đất CLN; 889 m² xây dựng trên đất RSX; 1.007,2 m² xây dựng trên đất NTS. Thời điểm xây dựng vào ngày 21 tháng 09 năm 2017.

Công trình 2: Nhà xưởng sản xuất có diện tích xây dựng 1.7702,2 m², kết cấu: Cột thép I, kèo thép I, mái lợp tôn, nền xi măng. Vị trí xây dựng tại một phần thửa đất số 98 tờ bản đồ địa chính số 05. Trong đó: 9.314,5 m² xây dựng trên đất CLN; 387,0 m² xây dựng trên đất RSX; 865,0 m² xây dựng trên đất LUK; 7.135,7 m² xây dựng trên đất BHK. Thời điểm xây dựng vào năm 2011.

Công trình 3: Sân bê tông có diện tích 858,3 m². Vị trí xây dựng tại một phần thửa đất số 98 tờ bản đồ địa chính số 05. Diện tích vi phạm xây dựng trên đất BHK. Thời điểm xây dựng vào năm 2011.

Tổng diện tích xây dựng vi phạm 26.695,8 m². Trong đó: diện tích vi phạm xây dựng: 1.276,0 m² xây dựng trên đất RSX, thời điểm xây dựng: 387,0 m² vi phạm năm 2011, 889 m² vi phạm ngày 21 tháng 09 năm 2017; 15.553,6 m² xây dựng trên đất CLN, thời điểm xây dựng: 9.314,5 m² vi phạm năm 2011; 6.239,1 m² vi phạm ngày 21 tháng 09 năm 2017; 1.007,2 m² xây dựng trên đất

NTS, thời điểm vi phạm ngày 21 tháng 09 năm 2017; 865,0m² xây dựng trên đất LUK; 7.994,0m² xây dựng trên đất BHK, thời điểm vi phạm năm 2011.

3. Quy định tại:

a) Hành vi vi phạm thứ nhất: điểm b, Khoản 2, Điều 8 của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Đất đai.

b) Hành vi vi phạm thứ hai: điểm c, Khoản 2, Điều 9 của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Đất đai.

c) Hành vi vi phạm thứ ba: điểm e, Khoản 1, Điều 10 của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể:

Hành vi vi phạm thứ nhất: Phạt tiền với mức phạt: 7.500.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Hành vi vi phạm thứ hai: Phạt tiền với mức phạt: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Hành vi vi phạm thứ ba: Phạt tiền với mức phạt: 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Tổng số tiền phạt đối với ba hành vi vi phạm của ông Dương Văn Hải là: **147.500.000 đồng** (Một trăm bốn mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

b) Hình thức phạt bổ sung: không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc ông Dương Văn Hải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

Buộc ông Dương Văn Hải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm với số tiền là **2.461.035.981 đồng** (Hai tỷ bốn trăm sáu mươi một triệu không trăm ba mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi một đồng).

Như vậy, tổng số tiền ông Dương Văn Hải phải nộp là: **2.608.535.981 đồng** (Hai tỷ sáu trăm lẻ tám triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi một đồng).

Thời gian thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả là 45 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông Dương Văn Hải tự chi trả.



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Dương Văn Hải là cá nhân vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Dương Văn Hải có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Dương Văn Hải không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì ông Dương Văn Hải phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp quy định tại khoản 39 Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

a) Ông Dương Văn Hải phải nộp tiền phạt vào tài khoản số 7111:2.1046159, chương 405, tiểu mục 4261 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai tại Phòng giao dịch số 13 thuộc Kho bạc Nhà nước Khu vực XV hoặc tại các Ngân hàng thương mại do Kho bạc Nhà nước ủy nhiệm trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này

Sau khi thực hiện, ông Dương Văn Hải có báo cáo kết quả thực hiện Quyết định và kèm chứng từ nộp tiền gửi về Ủy ban nhân dân xã Hố Nai 3 để theo dõi và Sở Tài chính đề quản lý.

b) Ông Dương Văn Hải có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng giao dịch số 13, thuộc Kho bạc nhà nước khu vực XV để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Ủy ban nhân dân xã Hố Nai 3 để chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Dương Văn Hải và theo dõi việc chấp hành của ông Dương Văn Hải. Trường hợp ông Dương Văn Hải không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt hành chính, Ủy ban nhân dân xã Hố Nai 3 chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan lập thủ tục liên quan đến việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với ông Dương Văn Hải theo đúng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hiện hành.

4. Gửi cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Phó CT. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND huyện Trảng Bom;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu VT,KTNS, KTN.

Vinhktn. Dương văn hai



Nguyễn Thị Hoàng

Quyết định đã giao trực tiếp cho ông Dương Văn Hải là cá nhân bị xử phạt vào hồi
..... giờ phút, ngày/...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)



